TUẦN 22

Tiết 88:

Tiếng Việt **CÂU PHỦ ĐỊNH**

I. Đặc điểm hình thức và chức năng:

1.Ví dụ:

- Câu a xác nhận sự việc Nam đi Huế → Câu khẳng định.
- Các câu b, c, d xác nhận không có sự việc Nam đi Huế.
- Có chứa các từ phủ định: không, chưa, chẳng……

=> **Câu phủ định.**

2. Phân loại:

**** Phủ định miêu tả:***

VD: Cậu đâu có học bài.

****Phủ định phản bác (bác bỏ):***

VD:

- Không phải, nó…càn.
- Đâu có.

→ **Phản bác lại ý kiến người khác.**

3. Ghi nhớ: SGK/53.

II. Luyện tập

Bài tập 1- : Xác định câu phủ định bác bỏ:

b, Cụ cứ tưởng thế đấy chứ nó chả hiểu gì đâu! -> phản bác suy nghĩ của lão Hạc về cậu vàng.

c, Không , chúng con không đói nữa đâu. -> phản bác điều mà cái Tí cho là mẹ nó đang nghĩ: mấy đứa con đói quá.

a, Phủ định miêu tả

Bài tập 2 :

- a,b,c đều là câu phủ định nhưng có ý nghĩa khẳng định.

Câu có chứa hai từ phủ định thì ý khẳng định mạnh hơn.